

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công thuộc ngân sách cấp thành phố quản lý trên địa bàn thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công thuộc ngân sách cấp thành phố quản lý trên địa bàn thành phố Cần Thơ (sau đây viết tắt là Hội đồng), gồm các thành viên như sau:

1. Chủ tịch Hội đồng

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách đầu tư công.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng

Giám đốc Sở Tài chính.

3. Ủy viên

a) Giám đốc Sở Xây dựng;

- b) Giám đốc Sở Công Thương;
- c) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- d) Phó Giám đốc Sở Tài chính, phụ trách thẩm định chương trình, dự án đầu tư công;
- đ) Trưởng phòng Phòng Đầu tư, Sở Tài chính;
- e) Trưởng phòng Phòng Thẩm định, Đấu thầu, Sở Tài chính - Thư ký.

Trong trường hợp cần thiết, cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu Chủ tịch Hội đồng xem xét, mời Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường tham gia Hội đồng trong quá trình thẩm định để thực hiện nhiệm vụ có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng

1. Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án đầu tư công nhóm A thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố (theo quy định tại Điều 25 Luật Đầu tư công năm 2024).

2. Thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với chương trình đầu tư công do thành phố quản lý (theo quy định tại Điều 27 Luật Đầu tư công năm 2024).

3. Thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do thành phố quản lý (theo quy định tại Điều 28 và Điều 36 Luật Đầu tư công năm 2024).

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên và cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố và Hội đồng nhân dân thành phố về tổ chức thẩm định và các hoạt động thẩm định theo nhiệm vụ được giao, những ý kiến đánh giá kết quả thẩm định, kết luận và kiến nghị của Hội đồng về các nội dung của chương trình, dự án đầu tư công.

b) Xem xét, phê duyệt nội dung thẩm định sau khi Hội đồng có ý kiến; quyết định triệu tập các cuộc họp Hội đồng, chủ trì các phiên họp hoặc phân công trách nhiệm cho Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng.

c) Trong trường hợp cần thiết, có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền.

b) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản, kết luận do Chủ tịch Hội đồng phân công hoặc ủy quyền.

c) Điều hành và giải quyết công việc thuộc quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng thẩm định khi được phân công hoặc ủy quyền.

3. Các Ủy viên

a) Xem xét, có ý kiến bằng văn bản về các nội dung liên quan đến báo cáo

đề xuất chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của các chương trình dự án đầu tư công trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở, ban, ngành và địa phương quản lý.

b) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng, trao đổi, đóng góp ý kiến về các nội dung xem xét, thẩm định và biểu quyết các kết luận của Hội đồng khi cần thiết (trường hợp tổ chức họp).

c) Chịu trách nhiệm về việc thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng phân công.

4. Cơ quan Thường trực Hội đồng

a) Sở Tài chính là cơ quan thường trực của Hội đồng, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp thành viên Hội đồng tham mưu Chủ tịch Hội đồng thành lập, kiện toàn Tổ giúp việc (trong trường hợp cần thiết) và các vấn đề liên quan đến công tác thẩm định.

b) Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của các chương trình, dự án đầu tư công theo quy định và gửi đến các thành viên Hội đồng.

c) Thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc ngân sách cấp thành phố quản lý.

d) Tổng hợp Báo cáo kết quả thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của các chương trình, dự án đầu tư công.

Điều 4. Chế độ làm việc của Hội đồng

1. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của cơ quan đang công tác để điều hành hoạt động của Hội đồng.

2. Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ phụ cấp (nếu có) theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT. TU; TT. HĐND TP;
- UBND TP (1);
- UBND TP và đoàn thể TP;
- CATP; BCHQS TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- VP. UBND TP;
- Đơn vị sự nghiệp TP;
- UBND xã, phường;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.PCao

CHỦ TỊCH



Trần Văn Lâu